TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST - DS Ngày: 27 - 11 - 2019	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- ***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Duẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2019/TBTL-VDS ngày 20 tháng 6 năm 2019 về việc Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số:10/2019/QĐST-VDS ngày 25 tháng 11 năm 2019 đối với:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1973. Nơi cư trú: xóm 2, thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tưởng Thanh L, sinh năm 1970. Nơi cư trú cuối cùng: xóm 2, thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu ngày 24/4/2019, bản tự khai và tại phiên họp, bên yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Phạm Thị T trình bày:

Chị và anh Tưởng Thanh L có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào năm 1994. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống chung sống hạnh phúc. Đến ngày 02/10/1998, anh Tưởng Thanh L đi làm ăn tại rừng Tà Rụt, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Khi đi anh L không làm thủ tục cắt chuyển hộ khẩu. Tại thời điểm đó, ở tỉnh Quảng Trị do thiên tai, mưa lũ lớn, sạt lở đất nên anh L mất tung tích từ đó đến nay, không liên lạc gì với

gia đình. Chị T và gia đình đã tổ chức tìm kiếm khắp nơi nhưng đến nay vẫn không biết anh L ở đâu làm gì, còn sống hay đã chết. Chị T đã tiến hành làm các thủ tục đăng báo Công lý, nhắn tin qua Đài tiếng nói Việt Nam. Cụ thể, đăng tin trên báo Công lý ba số liên tiếp 58, 59,60 ngày 23, 26,30/7/2019; phát thông báo nhắn tin qua Đài tiếng nói Việt Nam lúc 17 giờ 50 phút các ngày 21, 22, 23/7/2019 nhưng vẫn không có kết quả. Chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Tưởng Thanh L là đã chết.

Quá trình chung sống chị T và anh L có 02 con chung tên là Tưởng Nhật L, sinh ngày 18/5/1995 và Tưởng Hà G, sinh ngày 27/4/1997.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình là nơi cư trú cuối cùng của anh L. Kết quả xác minh thể hiện, anh L có hộ khẩu thường trú tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đến thời điểm năm 1998. Tuy nhiên đến năm anh L đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không rõ tung tích, địa chỉ. Khi đi anh L không làm thủ tục cắt chuyển hộ khẩu hay xin giấy tạm vắng từ chính quyền địa phương, không thông tin, liên lạc gì về cho gia đình. Theo thông tin gia đình cung cấp năm 1998 anh Tưởng Thanh L đi làm ăn tại rừng Tà Rụt, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Do thời điểm đó xảy ra thiên tai, mưa lũ lớn, sạt lở đất nên đã mất tích từ đó đến nay. Gia đình đã tổ chức tìm kiếm thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn không rõ tung tích.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch phát biểu ý kiến: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 68; điểm d Điều 71 Bộ luật dân sự; Điều 361 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị T, tuyên bố anh Tưởng Thanh L là đã chết vào ngày 01/01/1999.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị T và anh Tưởng Thanh L tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 1994 theo xác nhận của UBND xã Quảng Tùng nên chị T có quyền yêu cầu tuyên bố anh L là đã chết theo quy định của pháp luật. Nơi cư trú cuối cùng của anh L trước khi biệt tích là xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vì vậy việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch theo quy định tại điều 27, 35 và điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Chị Phạm Thị T và anh Tưởng Thanh L có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào năm 1994. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống chung sống hạnh phúc và có 02 người con. Đến năm 1998 thì anh L đã bỏ nhà đi làm ăn tại rừng Tà Rụt, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Chị Phạm Thị T và gia đình đã tổ chức tìm kiếm nhưng vẫn

không rõ tung tích và chính quyền địa phương cũng đã xác nhận anh Tưởng Thanh L đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì. Chị T yêu cầu tuyên bố anh Tưởng Thanh L là đã chết.

Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 22/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch tại Công an xã Quảng Tùng là nơi cư trú cuối cùng của anh L, xác định được anh Tưởng Thanh L có hộ khẩu thường trú tại xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đến thời điểm năm 1998. Tuy nhiên anh L đã rời khỏi địa phương từ năm 1998 đến nay không thấy anh L trở về. Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với anh Tưởng Thanh L; đã đăng tải nội dung Quyết định thông báo trên các phương tiện thông tin. Cụ thể đăng tin trên báo Công lý ba số liên tiếp 58,59,60 ngày 23,26,30/7/2019; phát thông báo nhắn tin qua Đài tiếng nói Việt Nam lúc 17 giờ 50 phút các ngày 21,22,23/7/2019 nhưng vẫn không có kết quả. Việc chị T làm thủ thục đăng báo, đăng tin, phát sóng để tìm kiếm anh L đã tuân thủ theo quy định của pháp luật và thời gian đăng tin, phát thông báo lần đầu tiên là các ngày 21,22,23/7/2019 đến nay đã hơn 04 tháng nên việc chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh L là đã chết là hoàn toàn có cơ sở.

Như vậy, căn cứ khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự xác định anh L biệt tích từ năm 1998 đến nay. Về xác định ngày chết, chị T cho rằng anh L biệt tích từ năm 1998 đến nay nhưng chị không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào để xác định anh L bỏ đi từ năm 1998 theo biên bản xác minh tại Công an xã Quảng Tùng xác định anh L đi khỏi địa phương từ năm 1998, không có tin tức, không xác định được ngày tháng nên căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015 quy định " Nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng.". Như vậy, có cơ sở để xác định ngày chết của anh L là ngày 01/01/1999.

Về lệ phí: Chị Phạm Thị T phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 68; Điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Khoản 4 Điều 27, Điều 361 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 4, Điều 9 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị T, tuyên bố anh Tưởng Thanh L là đã chết. Xác định thời gian anh Tưởng Thanh L đã chết là ngày 01/01/1999.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì tất cả các quan hệ về hôn nhân, gia đình, quan hệ tài sản và các quan hệ nhân thân khác của anh Tưởng Thanh L được giải quyết như đối với người đã chết.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Buộc chị Phạm Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự để sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền mà chị T phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai số 0001363 ngày 19/6/2019. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

Chị Phạm Thị T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp (ngày 27/11/2019).

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- CCTHADS huyện Quảng Trạch;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
-UBND xã Quảng Tùng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương